

Bản án số: 10/2024/HS-PT
Ngày 10 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Hiệp
Ông Phạm Thanh Tùng
- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 21/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo **Phạm Tuấn A** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Tuấn A, sinh năm 1995 tại **huyện N, tỉnh Ninh Bình**; Nơi cư trú: **thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình**; là đảng viên **Đ** đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số: 110 - QĐ/UBKT ngày 09/01/2024 của **Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy N**, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Phạm Hồng Q** (đã chết) và bà **Mâu Thị H**; có vợ **Trịnh Thị M** và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2024/HS-ST ngày 29/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt **Phạm Tuấn A** 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án có 01 bị cáo và 13 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

* Trong khoảng thời gian từ tháng 01 năm 2021 đến ngày 14/9/2023, **Hoàng Văn T**, sinh năm 1993 trú tại **thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình** làm nghề kinh doanh mua bán và sửa chữa điện thoại, không công tác và không có chức vụ gì thuộc các tổ chức tín dụng hoặc Công ty tài chính, không có giấy phép kinh doanh trong lĩnh vực cho vay hay kinh doanh tiền tệ xong do biết một số người dân mà **T** quen biết có nhu cầu vay tiền nên **T** đã nảy sinh ý định cho những người vay với mức lãi suất từ 3.000 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày đến 10.000 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày tương ứng với mức lãi suất từ 109,5%/năm đến 365%/năm (vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự) để thu lợi bất chính. Trong thời gian trên **Hoàng Văn T** đã 12 lần cho những người vay tiền trên địa bàn **huyện N, tỉnh Ninh Bình** với tổng số tiền là 404.000.000 đồng và thu lãi với tổng số tiền là 88.550.000 đồng. Lãi suất mà **T** được hưởng theo quy định của Bộ luật Dân sự là 14.079.993 đồng.

* Hành vi đánh bạc giữa **Hoàng Văn T** và **Phạm Tuấn A**:

Hoàng Văn T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, lắp sim thuê bao 0868.800.135 nhắn tin đến số thuê bao 0378.367.736 của **Phạm Tuấn A** đồng thời đăng ký tài khoản Zalo đặt tên là “Talk **To Y**” nhắn tin đến tài khoản Zalo tên “AC” của **Tuấn A** để mua bán các số lô, số đề 04 lần. Việc quy ước, cách thức chơi do **T** và **Tuấn A** tự thỏa thuận và thống nhất với nhau, cụ thể như sau: Lấy hai số cuối của tất cả các giải thưởng của xổ số kiến thiết **miền B** trong ngày làm căn cứ để đối chiếu; nếu con số của người chơi trùng khớp với hai số cuối của một hoặc các giải thưởng trong các giải xổ số kiến thiết **miền B** ngày hôm đó thì người chơi sẽ “trúng lô”. Giá trị của 01 điểm lô là 23.000 đồng, người chơi trùng khớp với một giải thì được nhận thưởng 80.000 đồng, nếu trùng khớp với 02 giải (gọi là hai nháy) người chơi sẽ nhận được tối đa gấp 02 lần số tiền trúng thưởng, nếu trùng khớp với 03 giải (gọi là ba nháy) thì người chơi sẽ nhận được tối đa gấp 03 lần số tiền trúng thưởng. Nếu không có người chơi nào “trúng lô” thì **Tuấn A** được hưởng toàn bộ số tiền **T** đã bỏ ra mua các con số, tương tự với số đề cũng vậy, chỉ khác là số tiền trúng thưởng khi mua số đề có giá trị gấp 70 lần số tiền mua.

Lần thứ nhất: Ngày 04/6/2023, **T** sử dụng điện thoại di động nhắn tin trên ứng dụng Zalo với **Tuấn A** mua 04 số lô Hà Nội với số điểm là 160 điểm x 23.000 đồng/01 điểm lô = 3.680.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số **miền B** mở thưởng ngày 04/6/2023 thì **T** đã trúng thưởng với số tiền 2.400.000 đồng. Tổng

số tiền huy động vào việc đánh bạc giữa **Tuấn A** và **T** ngày 04/6/2023 là **6.080.000 đồng**.

Lần thứ hai: Ngày 05/6/2023, **T** sử dụng điện thoại di động nhắn tin trên ứng dụng Zalo với **Tuấn A** mua 02 số lô Hà Nội với số điểm là 100 điểm x 23.000 đồng/01 điểm lô = 2.300.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số **miền B** mở thưởng ngày 05/6/2023 thì **T** đã trúng thưởng với số tiền 4.000.000 đồng. Tổng số tiền huy động vào việc đánh bạc giữa **Tuấn A** và **T** ngày 05/6/2023 là **6.300.000 đồng**.

Lần thứ ba: Ngày 12/6/2023, **T** sử dụng điện thoại di động nhắn tin trên ứng dụng Zalo với **Tuấn A** mua 04 số lô Hà Nội với số điểm là 140 điểm x 23.000 đồng/01 điểm lô = 3.220.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số **miền B** mở thưởng ngày 12/6/2023 thì **T** đã trúng thưởng với số tiền 4.000.000 đồng. Tổng số tiền huy động vào việc đánh bạc giữa **Tuấn A** và **T** ngày 12/6/2023 là **7.220.000 đồng**.

Lần thứ tư: Ngày 13/6/2023, **T** sử dụng điện thoại di động nhắn tin trên ứng dụng Zalo với **Tuấn A** mua 04 số lô Hà Nội với số điểm là 140 điểm x 23.000 đồng/01 điểm lô = 3.220.000 đồng và 01 số đề với số tiền 100.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số **miền B** mở thưởng ngày 13/6/2023 thì **T** đã trúng thưởng với số tiền 7.200.000 đồng. Tổng số tiền huy động vào việc đánh bạc giữa **Tuấn A** và **T** ngày 13/6/2023 là **10.520.000 đồng**.

Toàn bộ số tiền thắng, thua thông qua việc mua bán số lô, số đề giữa **Phạm Tuấn A** và **Hoàng Văn T** đã thanh toán xong với nhau.

Tại án "Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2024 Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo **Phạm Tuấn A** phạm tội "Đánh bạc". Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Phạm Tuấn A** 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" và "Đánh bạc", xử phạt mức hình phạt 60.000.000 đồng và 06 tháng tù đối với bị cáo **Hoàng Văn T**; biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo cho các bị cáo và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngày 20 tháng 02 năm 2024, bị cáo **Phạm Tuấn A** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do

hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Phạm Tuấn A** và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo **Phạm Tuấn A** 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo **Phạm Tuấn A** đã nộp số tiền 10.200.000 đồng là tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình tại biên lai thu tiền số 0001549 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 20 tháng 02 năm 2024, bị cáo **Phạm Tuấn A** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo **Phạm Tuấn A** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác tại Cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Biên bản kiểm tra điện thoại di động và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ ngày 04/6 đến 13/6/2023, **Hoàng Văn T** và **Phạm Tuấn A** đã 04 lần có hành vi mua bán trái phép số lô, số đề qua tin nhắn Zalo với nhau trong đó lần mua bán số lô, số đề ít nhất với số tiền là **6.080.000 đồng**, lần nhiều nhất với số tiền là **10.520.000 đồng**. Hành vi phạm tội của bị cáo **Phạm Tuấn A** đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là

có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã 04 lần mua bán số lô, số đề trái phép với **Hoàng Văn T** là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự ạm"" phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có con là cháu **Phạm Gia B**, sinh ngày 02/9/2020 bị khuyết tật nặng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất vụ án, nhân thân, xem xét áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên và xử phạt bị cáo mức hình phạt 09 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật, không nặng. Tuy nhiên quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo có xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung là 10.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình tại Chi cục Thi hành án huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy cần sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Phạm Tuấn A**; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: bị cáo **Phạm Tuấn A** 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày

bất bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo **Phạm Tuấn A** đã nộp số tiền 10.200.000 đồng là tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình theo biên lai thu tiền số 0001549 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Bị cáo **Phạm Tuấn A** không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 10/4/2024.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
 - TAND huyện Nho Quan (4 bản);
 - VKSND huyện Nho Quan (1 bản);
 - CA huyện Nho Quan (1 bản);
 - Chi cục THADS huyện Nho Quan (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (02 bản).
- (Thông báo chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thảo